

# **NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH**

## **1. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:**

**Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp Tỉnh).**

### **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Khi có sự thay đổi về mục tiêu, quy mô viện trợ, đơn vị sử dụng viện trợ đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ; trong thời hạn 05 ngày làm việc, Cơ quan chủ quản gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan.

Bước 2: Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan có liên quan, cơ quan chủ quản quyết định phê duyệt điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

Trường hợp thay đổi các nội dung khác: Cơ quan chủ quản xem xét, quyết định phê duyệt điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

Bước 3: Chủ khoản viện trợ tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản viện trợ theo quy định.

**2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** Không quy định

**4. Thời hạn giải quyết:** Không quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:**

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội; Hội chữ thập đỏ Việt Nam.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định điều chỉnh chủ trương tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Tại điểm b khoản 2 Điều 14, Điều 15 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

**II. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (cấp Tỉnh).

### **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Cơ quan chủ quản gửi hồ sơ lấy ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan để có căn cứ phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Bước 2: Trong thời hạn tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan thôn trả lời bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản.

Nội dung ý kiến gồm: Sự phù hợp của khoản viện trợ quốc tế khắc phục hậu quả thiên tai với bối cảnh cụ thể của bộ, ngành, địa phương; sự phù hợp của phương thức tổ chức thực hiện khoản viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai; nguồn vốn; cam kết, điều kiện viện trợ của Bên viện trợ và các bên tham gia (nếu có); khả năng đáp ứng các điều kiện, yêu cầu của Bên viện trợ; hiệu quả, tính bền vững sau khi kết thúc khoản viện trợ.

Bước 3: Trên cơ sở các ý kiến; Cơ quan chủ quản giao chủ khoản viện trợ hoàn chỉnh Văn kiện, trình cơ quan chủ quản xem xét, quyết định phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai.

Bước 4: Sau khi Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai được phê duyệt, cơ quan chủ quản thông báo cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan.

Bước 5: Chủ khoản viện trợ tiếp nhận, quản lý và sử dụng khoản viện trợ theo quy định.

### **2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Hồ sơ bao gồm:**

- Văn bản trình phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế để khắc phục hậu quả thiên tai của cơ quan Chủ khoản viện trợ;
- Văn bản của nhà tài trợ thống nhất với nội dung khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai (thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ);
- Dự thảo Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo mẫu Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP

#### **b) Số lượng:** không quy định

#### **4. Thời hạn giải quyết:**

Tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin ý kiến, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan trả lời bằng văn bản gửi cơ quan chủ quản.

#### **5. Đối tượng thực hiện TTHC:**

Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội; Hội chữ thập đỏ Việt Nam.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ.

**8. Phí, lệ phí:** Không

#### **9. Tên mẫu đơn, tờ khai:**

Nội dung Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo Phụ lục II của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP.

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

#### **11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Khoản 2 Điều 13, Điều 15 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

**Phụ lục II**  
**MẪU VĂN KIẾN VIỆN TRỢ QUỐC TẾ KHẨN CẤP ĐỂ KHẮC PHỤC**  
**HẬU QUẢ THIÊN TAI**

*(Kèm theo Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ)*

**I. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ KHOẢN VIỆN TRỢ**

1. Tên khoản viện trợ
2. Bên viện trợ
3. Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản và chủ khoản viện trợ
4. Thời gian dự kiến thực hiện viện trợ
5. Địa điểm thực hiện

**II. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT**

1. Cơ sở pháp lý
2. Bối cảnh và sự cần thiết tiếp nhận viện trợ

**III. MỤC TIÊU TIẾP NHẬN VIỆN TRỢ**

Nêu rõ mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của khoản viện trợ

**IV. MÔ TẢ NỘI DUNG VIỆN TRỢ**

Nêu rõ các nội dung viện trợ, hình thức viện trợ, phương thức tiếp nhận viện trợ, phương án phân bổ viện trợ, cơ chế phối hợp giữa các bên trong tiếp nhận viện trợ,...

**V. ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG**

Nêu rõ đối tượng thụ hưởng trực tiếp từ khoản viện trợ

**VI. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ**

1. Kế hoạch chi tiết việc thực hiện khoản viện trợ
2. Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện khoản viện trợ
3. Kế hoạch đánh giá kết quả thực hiện viện trợ

**VII. TỔNG VỐN VIỆN TRỢ**

1. Tổng vốn viện trợ (nguyên tệ và quy đổi ra đô la Mỹ). Trong đó:
  - Vốn viện trợ không hoàn lại (nguyên tệ và quy đổi ra đô la Mỹ)
  - Vốn đối ứng (VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ). Trong đó:
    - + Hiện vật: tương đương: ....(VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ)
    - + Tiền mặt: ....(VNĐ và quy đổi ra đô la Mỹ)

**VIII. ĐIỀU KIỆN RÀNG BUỘC CỦA BÊN TÀI TRỢ**

Các điều kiện ràng buộc của Bên viện trợ (nếu có)

**IX. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA KHOẢN VIỆN TRỢ**

Hiệu quả kinh tế - tài chính và hiệu quả xã hội; đánh giá tác động môi trường, các rủi ro sau khi kết thúc khoản viện trợ.

**III. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Chủ khoản viện trợ trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương lập hồ sơ tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp đối với các khoản viện trợ không thuộc nội dung liên quan đến an ninh, quốc phòng, tôn giáo; các khoản viện trợ chưa xác định cơ quan chủ quản, các khoản viện trợ có nội dung nhập khẩu hàng hóa thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ để cứu trợ và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan liên quan

Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xem xét, phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ.

**2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a. Thành phần hồ sơ

- Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ (nội dung tại Phụ lục I Nghị định 50/2020/NĐ-CP);

- Văn bản của Bên viện trợ thông báo hoặc thỏa thuận viện trợ, danh mục các khoản viện trợ (có bản dịch tiếng Việt kèm theo);

- Các tài liệu khác liên quan đến khoản viện trợ theo quy định của pháp luật.

b. Số lượng hồ sơ: Không quy định

**4. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ thì UBND cấp tỉnh, thành phố phê duyệt

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:**

Chủ khoản viện trợ

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Nội dung Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ theo Phụ lục I của Nghị định số 50/2020/NĐ-CP.

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

## **11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Tại khoản 3, khoản 4 Điều 8 Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ và khắc phục hậu quả thiên tai.

**Phụ lục I****CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA TỜ TRÌNH VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT  
KHOẢN VIỆN TRỢ QUỐC TẾ KHẨN CẤP ĐỂ CỨU TRỢ***(Kèm theo Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020 của Chính phủ)***I. TÊN KHOẢN VIỆN TRỢ****II. BÊN VIỆN TRỢ****III. CƠ QUAN CHỦ QUẢN**

Tên và địa chỉ liên lạc của cơ quan chủ quản

**IV. CHỦ KHOẢN VIỆN TRỢ**

Tên và địa chỉ liên lạc của chủ khoản viện trợ

**V. BỐI CẢNH VÀ SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆN TRỢ**

- Bối cảnh thực hiện viện trợ
- Sự cần thiết của khoản viện trợ

**VI. NỘI DUNG KHOẢN VIỆN TRỢ**

1. Mục tiêu của khoản viện trợ
  2. Tổng giá trị khoản viện trợ (nguyên tệ và quy đổi ra USD)
  3. Phương án phân bổ
- Nêu chi tiết số lượng phân bổ theo địa chỉ tiếp nhận và giá trị phân bổ
4. Địa điểm tiếp nhận viện trợ
  5. Thời gian thực hiện tiếp nhận viện trợ

**VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN**

Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai tiếp nhận viện trợ khẩn cấp (bố trí kinh phí, phương tiện, trang thiết bị,...)

**VIII. KINH PHÍ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI TIẾP NHẬN VIỆN TRỢ**

Nêu cụ thể các nguồn kinh phí, trách nhiệm bố trí kinh phí tiếp nhận viện trợ khẩn cấp cũng như hoạt động kiểm tra, đánh giá.

**IX. KẾ HOẠCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**IV. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Cấp phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1. Nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ tới Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xin cấp phép cho những hoạt động liên quan đến đê điều quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Đê điều bao gồm:

- Cắt xẻ đê để xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- Khoan, đào trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- Xây dựng công qua đê; xây dựng công trình đặc biệt trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông;
- Xây dựng công trình ngầm; khoan, đào để khai thác nước ngầm trong phạm vi 1 kilômét tính từ biên ngoài của phạm vi bảo vệ đê điều;
- Sử dụng đê, kè bảo vệ đê, công qua đê làm nơi neo đậu tàu, thuyền, bè, mảng;
- Khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác ở lòng sông;
- Đổ vật liệu, khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản khác, đào ao, giếng ở bãi sông;
- Nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đê điều.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ, hợp pháp của hồ sơ xin cấp giấy phép.

Bước 3: Xem xét, quyết định cấp phép

Căn cứ vào quy chuẩn kỹ thuật về đê điều, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép hoặc trả lời bằng văn bản đối với những trường hợp chưa đủ điều kiện để cấp giấy phép hoặc không cấp giấy phép.

*(Trình tự thực hiện cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định).*

**2. Cách thức thực hiện:** Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:** Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định

**4. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Cấp giấy phép, không cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều hoặc văn bản đối với trường hợp chưa đủ điều kiện để cấp giấy phép

**8. Phí, lệ phí:** Không quy định

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):** Do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

- Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17 tháng 6 năm 2020.

## **C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

**I. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

### **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp lập 01 bộ hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân xã.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị, Ủy ban nhân dân cấp xã lập 01 bộ hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hỗ trợ kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã.

Bước 4: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định trợ cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.

Đối với trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, cơ quan cấp huyện, xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn đề bổ sung, hoàn thiện.

### **2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **3.1. Trường hợp hỗ trợ khám chữa bệnh**

- Trường hợp người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp gửi hồ sơ về Ủy ban nhân dân xã, thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Phiếu xét nghiệm, đơn thuốc, hóa đơn thu tiền, giấy xuất viện.

- Trường hợp UBND cấp xã lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Tờ trình;

+ Đơn đề nghị thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Phiếu xét nghiệm, đơn thuốc, hóa đơn thu tiền, giấy xuất viện.

### **3.2. Trường hợp trợ cấp tai nạn**

- Trường hợp người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp gửi hồ sơ về UBND cấp xã, thành phần hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện;

+ Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

- Trường hợp UBND cấp xã lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

+ Tờ trình;

+ Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện;

+ Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

**3.3. Số lượng: 01 bộ.**

**4. Thời hạn giải quyết:** 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể:

- 10 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp xã;

- 05 ngày làm việc đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- UBND cấp xã chi trả kinh phí khám chữa bệnh cho đối tượng được hưởng: 10 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định trợ cấp.

Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan cấp huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định hỗ trợ kinh phí khám bệnh, chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho đối tượng được hưởng.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa

bệnh, trợ cấp tai nạn cho đối tượng được hưởng.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:**

- Đơn đề nghị thanh toán tiền khám bệnh, chữa bệnh theo mẫu quy định tại phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

- Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:**

- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã bị ốm đau, tai nạn, bị thương trong thời gian thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ khác theo sự điều động của cấp có thẩm quyền được khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 2, Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã bị ốm đau, bị thương do cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, sử dụng các chất kích thích, chất ma túy, chất gây nghiện thì không được hưởng chế độ theo quy định tại khoản 2, Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:** Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đề điều.

**Phụ lục VI****MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN CHI PHÍ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
(Kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ)**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi: .....(1) .....

Họ và tên người đề nghị: .....(2) .....

Địa chỉ thường trú: ..... Số điện thoại: .....

Số Chứng minh nhân dân (Căn cước công dân): .....

Số tài khoản: .....

(Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi khám bệnh, chữa bệnh...)

Căn cứ quy định của pháp luật, tôi xin đề nghị được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho ..... (3) .....

Số tiền đề nghị thanh toán là: .....đồng.

Bằng chữ .....

Xin gửi kèm theo Đơn này: Phiếu xét nghiệm; đơn thuốc; hóa đơn thu tiền; giấy ra viện.

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

.... (4) .... ngày.... tháng.... năm.....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

(2) Trường hợp xung kích cấp xã trực tiếp viết đơn phải ghi rõ đội, tổ xung kích; trường hợp người đại diện hợp pháp của dân quân viết đơn, phải ghi rõ quan hệ với xung kích và đội, tổ của xung kích được hưởng chính sách.

(3) Đối tượng thụ hưởng chính sách.

(4) Địa danh.

**Phụ lục VII**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP TAI NẠN, TIỀN TUẤT**  
(Kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Trợ cấp tai nạn, tiền tuất**

Kính gửi: .....(1) .....

Họ và tên người đề nghị: .....(2) .....

Địa chỉ thường trú: ..... Số điện thoại: .....

Số Chứng minh nhân dân (Căn cước công dân): .....

Số tài khoản: .....

(Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi bị tai nạn hoặc chết)

Căn cứ quy định của pháp luật, tôi xin đề nghị được thanh toán trợ cấp tai nạn (tiền tuất) cho ..... (3) .....

Số tiền đề nghị thanh toán là: ..... đồng.

Bằng chữ .....

Xin gửi kèm theo Đơn này: Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích; biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử (nếu chết); Bản sao Chứng minh nhân dân (căn cước công dân).

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

.... (4) .... ngày.... tháng.... năm.....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

(2) Trường hợp xung kích cấp xã trực tiếp viết đơn phải ghi rõ đội, tổ xung kích; trường hợp người đại diện hợp pháp của dân quân viết đơn, phải ghi rõ quan hệ với xung kích và đội, tổ của xung kích được hưởng chính sách.

(3) Đối tượng thụ hưởng chính sách.

(4) Địa danh.

**II. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội.

### **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp lập 01 bộ hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân xã.

Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị, Ủy ban nhân dân cấp xã lập 01 bộ hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trình, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập 01 bộ hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trợ cấp tai nạn, bị chết cho người tham gia lực lượng xung kích.

Bước 5: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định trợ cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng; việc chi trả bằng hình thức chuyển khoản hoặc qua đường bưu chính hoặc trực tiếp nhận ở cấp xã.

Đối với trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị, cơ quan cấp tỉnh, huyện, xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.

### **2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **3.1 Trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên**

- Trường hợp người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp gửi hồ sơ về UBND cấp xã, thành phần hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện;

+ Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị;

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

- Trường hợp UBND cấp xã lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

+ Tờ trình;

+ Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện;

+ Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị;

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

- Trường hợp UBND cấp huyện lập hồ sơ gửi UBND cấp tỉnh, thành phần hồ sơ gồm:

+ Tờ trình;

+ Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện;

+ Trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích do cơ sở y tế nơi đã cấp cứu, điều trị;

+ Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

### **3.2 Trường hợp trợ cấp tiền tuất:**

- Trường hợp người tham gia lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã hoặc người đại diện hợp pháp gửi hồ sơ về UBND cấp xã, thành phần hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị trợ cấp tiền tuất theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

- Trường hợp UBND cấp xã lập hồ sơ gửi UBND cấp huyện, thành phần hồ sơ gồm:

+ Tờ trình;

+ Đơn đề nghị trợ cấp tiền tuất theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;

+ Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;

+ Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

- Trường hợp UBND cấp huyện lập hồ sơ gửi UBND cấp tỉnh, thành phần

hồ sơ gồm:

- + Tờ trình;
- + Đơn đề nghị trợ cấp tiền tuất theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;
- + Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án hoặc bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử;
- + Biên bản điều tra của cơ quan công an (trường hợp bị tai nạn giao thông).

### **3.3. Số lượng:** 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn, hồ sơ theo quy định, cụ thể:

- 10 ngày làm việc đối với Ủy ban nhân dân cấp xã;
- 05 ngày làm việc đối Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- 05 ngày làm việc đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân cấp xã chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng: 10 ngày làm việc.

Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, hóa đơn, giấy tờ theo quy định hoặc không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan cấp tỉnh, huyện, cấp xã phải có văn bản hướng dẫn gửi người nộp đơn để bổ sung, hoàn thiện.

### **5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Cá nhân.

### **6. Cơ quan giải quyết TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định trợ cấp tai nạn, bị chết cho đối tượng được trợ cấp;
- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân cấp xã

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Quyết định trợ cấp tai nạn, tiền tuất cho đối tượng được trợ cấp.

### **8. Phí, lệ phí:** Không.

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Đơn đề nghị trợ cấp tai nạn, tiền tuất theo mẫu quy định tại phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

### **10. Điều kiện thực hiện TTHC:**

- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã bị tai nạn, bị chết trong thời gian thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và các nhiệm vụ khác theo sự điều động của cấp có thẩm quyền được trợ cấp theo khoản 3, Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ;
- Lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã bị tai nạn, bị chết do

cố ý tự hủy hoại sức khỏe của bản thân, sử dụng các chất kích thích, chất ma túy, chất gây nghiện thì không được hưởng chế độ trợ cấp theo quy định tại khoản 3, Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ.

### **11. Căn cứ pháp lý của TTHC.**

- Điều 35, Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật đê điều.

**Mẫu**

### **Phụ lục VII**

### **MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP TAI NẠN, TIỀN TUẤT**

*(Kèm theo Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ)*

### **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

### **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

### **Trợ cấp tai nạn, tiền tuất**

Kính gửi: .....(1) .....

Họ và tên người đề nghị: .....(2) .....

Địa chỉ thường trú: ..... Số điện thoại: .....

Số Chứng minh nhân dân (Căn cước công dân): .....

Số tài khoản: .....

(Trình bày tóm tắt lý do, thời gian, nơi bị tai nạn hoặc chết)

Căn cứ quy định của pháp luật, tôi xin đề nghị được thanh toán trợ cấp tai nạn (tiền tuất) cho ..... (3) .....

Số tiền đề nghị thanh toán là: ..... đồng.

Bằng chữ .....

Xin gửi kèm theo Đơn này: Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi điều trị tai nạn đối với trường hợp điều trị nội trú hoặc bản sao giấy chứng nhận thương tích; biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của hội đồng giám định y khoa bệnh viện cấp tỉnh và tương đương trở lên; Bản sao giấy chứng tử hoặc trích lục khai tử (nếu chết); Bản sao Chứng minh nhân dân (căn cước công dân).

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

.... (4) .... ngày.... tháng.... năm.....

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

(1) Gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

(2) Trường hợp xung kích cấp xã trực tiếp viết đơn phải ghi rõ đội, tổ xung kích; trường hợp người đại diện hợp pháp của dân quân viết đơn, phải ghi rõ quan hệ với xung kích và đội, tổ của xung kích được hưởng chính sách.

(3) Đối tượng thụ hưởng chính sách.

(4) Địa danh.

**III. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Đăng ký kê khai số lượng chăn nuôi tập trung và nuôi trồng thủy sản ban đầu.

**1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Các hộ chăn nuôi tập trung kê khai trong thời gian 15 ngày kể từ khi bắt đầu chăn nuôi và gửi bản đăng ký kê khai đến UBND cấp xã.

Các hộ nuôi trồng thủy sản kê khai khi thực hiện nuôi trồng thủy sản và bản gửi đăng ký kê khai đến UBND cấp xã.

Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bản kê khai, UBND cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, xác nhận kê khai đối với các hộ chăn nuôi tập trung. Đối với các hộ nuôi trồng thủy sản thực hiện kê khai, UBND xã xác nhận ngay khi thực hiện nuôi trồng.

**2. Cách thức thực hiện:** Không quy định

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Bản kê khai theo Mẫu số 6 Phụ lục 1 Nghị định 02/2017/NĐ-CP

b) Số lượng: không quy định

**4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Các hộ chăn nuôi tập trung, các hộ nuôi trồng thủy sản

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** UBND cấp xã.

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** UBND cấp xã xác nhận vào bản kê khai.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Mẫu số 6 Phụ lục I Mẫu đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP

**10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC.**

Khoản 2, Điều 4, Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

Nghị định 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật.

**Mẫu****Phụ lục I**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH**  
(Kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)

**Mẫu số 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI****Số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường .....

Họ, tên chủ cơ sở: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại ....., Fax ..... Email (nếu có):.....

Đăng ký chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) như sau:

| TT | Đối tượng nuôi | Địa điểm | Diện tích nuôi (m <sup>2</sup> ) | Thời gian bắt đầu nuôi (ngày, tháng) (dự kiến đối với thủy sản) | Số lượng giống dự kiến nuôi/thả (con) | Thời gian thu hoạch/xuất chuồng dự kiến (tháng, năm) | Sản lượng dự kiến | Ghi chú |
|----|----------------|----------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| 1  |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |
| 2  |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |
| .. |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |

Những vấn đề khác:

.....

.....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Xác nhận của UBND xã/phường**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ CƠ SỞ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Xác nhận của Cơ quan chuyên môn (nếu có)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

## **IV. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:** Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh

### **1. Trình tự thực hiện**

Bước 1: Khi bị thiệt hại, các hộ sản xuất phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn, tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại, hoàn thiện hồ sơ và gửi lên Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 2: Chủ tịch UBND cấp xã thành lập hội đồng kiểm tra để lập biên bản kiểm tra, xác minh mức độ thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ cụ thể của từng hộ sản xuất; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương

Bước 3: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định và quyết định hỗ trợ theo thẩm quyền hoặc tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương

Bước 4: Căn cứ báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh có trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đáp ứng kịp thời nhu cầu hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do dịch bệnh theo quy định chậm nhất 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ và có ý kiến trả lời bằng văn bản hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

### **2. Cách thức thực hiện**

Hồ sơ gửi bằng hình thức sau: Trực tiếp.

### **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh theo Mẫu số 1, 2, 3, 4 Phụ lục 1 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ.

- Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu theo Mẫu số 6 Phụ lục 1 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (nếu có).

- Bảng thống kê thiệt hại do dịch bệnh có xác nhận của thôn, bản, khu dân cư.

- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do dịch bệnh (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với huyện, cấp xã)

b) Số lượng: Không quy định

### **4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Các hộ sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh

**6. Cơ quan giải quyết TTHC:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**7. Kết quả thực hiện TTHC:** Văn bản trả lời hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, tờ khai:** Mẫu số 1, 2, 3, 4, 6 Phụ lục 1 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ.

- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do dịch bệnh (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với huyện, cấp xã)

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:.**

- Sản xuất không trái với quy hoạch, kế hoạch và hướng dẫn sản xuất nông nghiệp của chính quyền địa phương.

- Có đăng ký kê khai ban đầu được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với chăn nuôi tập trung (trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã) và nuôi trồng thủy sản hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (nếu có).

- Thiệt hại xảy ra khi đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

- Thời điểm xảy ra thiệt hại: Trong khoảng thời gian từ khi công bố dịch đến khi công bố hết dịch. Trường hợp đặc biệt, ngay từ khi phát sinh ổ dịch đầu tiên (chưa đủ điều kiện công bố dịch) cần phải tiêu hủy gia súc, gia cầm theo yêu cầu của công tác phòng, chống dịch để hạn chế dịch lây lan thì thời điểm xảy ra thiệt hại là khoảng thời gian từ khi phát sinh ổ dịch đến khi kết thúc ổ dịch.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC.**

- Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Nghị định 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật.

**Mẫu****Phụ lục I**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH**  
*(Kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)*  
**Mẫu số 1**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 -----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Hỗ trợ thiệt hại đối với cây trồng do dịch bệnh**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã, phường .....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích cây trồng bị thiệt hại dịch bệnh như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối tượng: .....

Thời điểm gieo, trồng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha.

Vị trí đất gieo, trồng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

2. Đối tượng: .....

Thời điểm gieo, trồng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha.

Vị trí đất gieo, trồng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)....) xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của  
 .....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THÔN/BẢN/KHU DÂN CƯ**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**Người làm đơn**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 -----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại sản xuất lâm nghiệp do dịch bệnh**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã, phường .....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích bị thiệt hại trong sản xuất lâm nghiệp như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối với diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp, vườn giống, rừng giống bị thiệt hại:

a) Đối với diện tích cây rừng:

Đối tượng trồng:..... Tuổi rừng: .....

Thời điểm trồng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha.

Vị trí trồng rừng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

b) Đối với các loài cây lâm sản ngoài gỗ:

Vị trí: .....

Thời điểm trồng: .....

Loài cây: .....

Số lượng thiệt hại: .....ha

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

c) Đối với vườn giống:

Thời điểm xây dựng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha

Vị trí: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

d) Đối với rừng giống:

Thời điểm xây dựng: .....

Loại rừng giống: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha

Vị trí: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

2. Đối với cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm:

Vị trí: .....

Thời điểm trồng: .....

Loại cây: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

3. Đối với trồng cây phân tán:

Vị trí: .....

Loại cây: .....

Số lượng thiệt hại: .....cây

Hồ sơ lưu gồm có: .....

.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)....) xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của

.....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn, toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THÔN/BẢN/KHU DÂN CƯ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**Người làm đơn**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại nuôi trồng thủy sản do dịch bệnh**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã, phường ..... (đối với dịch bệnh).

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích nuôi trồng thủy sản và diện tích bị thiệt hại do dịch bệnh như sau:

Đợt thiên tai (hoặc dịch bệnh): .....

Loài thủy sản nuôi: .....

Tổng diện tích mặt nước nuôi thủy sản: .....ha.

Vị trí khu vực nuôi: .....

Thời điểm thả giống: .....

Số lượng giống thả nuôi: ..... con, nguồn gốc: .....

Hồ sơ lưu về giống gồm có: .....

Hình thức nuôi: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha hoặc .....m<sup>3</sup> lồng.

Thiệt hại trên 70% là: .....ha hoặc .....m<sup>3</sup> lồng.

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)....) xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của .....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THÔN/BẢN/KHU DÂN CƯ**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....  
**Người làm đơn**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do dịch bệnh**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã, phường ..... (đối với dịch bệnh).

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai số lượng gia súc, gia cầm bị thiệt hại do dịch bệnh như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối tượng nuôi 1: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng: ..... con.

2. Đối tượng nuôi 2: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng: ..... con.

3. Đối tượng nuôi 3: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng: .....con.

Hồ sơ lưu gồm có: .....

.....

.....

Đề nghị Ủy ban nhân dân xã (phường)....) xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của

.....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THÔN/BẢN/KHU DÂN CƯ**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....  
**Người làm đơn**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**

**Số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã/phường .....

Họ, tên chủ cơ sở: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại....., Fax.....Email (nếu có):.....

Đăng ký chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) như sau:

| TT | Đối tượng nuôi | Địa điểm | Diện tích nuôi (m <sup>2</sup> ) | Thời gian bắt đầu nuôi (ngày, tháng) (dự kiến đối với thủy sản) | Số lượng giống dự kiến nuôi/thả (con) | Thời gian thu hoạch/xuất chuồng dự kiến (tháng, năm) | Sản lượng dự kiến | Ghi chú |
|----|----------------|----------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| 1  |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |
| 2  |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |
| .. |                |          |                                  |                                                                 |                                       |                                                      |                   |         |

Những vấn đề khác:

.....  
 .....  
 .....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Xác nhận của UBND xã/phường**  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ CƠ SỞ**  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Xác nhận của Cơ quan chuyên môn (nếu có)**  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

## Phụ lục II

Mẫu số 1

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ ĐỐI VỚI CÂY TRỒNG**

(Từ ngày.....tháng...năm.... đến ngày....tháng .. năm..... )

| STT | Địa phương<br>(tỉnh, huyện, xã) | TỔNG HỢP THIẾT HẠI            |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         | KINH PHÍ HỖ TRỢ         |                     |                     |                                          |                                          |
|-----|---------------------------------|-------------------------------|-----------------------------|-------------------|--------------|-----------------|---------------------|----------------------|-------------------------|----------------------------------|-------------------|--------------|-----------------|---------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------|---------------------|---------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|
|     |                                 | Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ) | DIỆN TÍCH THIẾT HẠI HƠN 70% |                   |              |                 |                     |                      |                         | DIỆN TÍCH THIẾT HẠI TỪ 30% - 70% |                   |              |                 |                     |                      |                         | Tổng NSNN hỗ trợ (tr.đ) | Trong đó            |                     |                                          |                                          |
|     |                                 |                               | Lúa thuần (ha)              | Mạ lúa thuần (ha) | Lúa lai (ha) | Mạ lúa lai (ha) | Ngô và rau màu (ha) | Cây công nghiệp (ha) | Cây ăn quả lâu năm (ha) | Lúa thuần (ha)                   | Mạ lúa thuần (ha) | Lúa lai (ha) | Mạ lúa lai (ha) | Ngô và rau màu (ha) | Cây công nghiệp (ha) | Cây ăn quả lâu năm (ha) |                         | NS TW hỗ trợ (tr.đ) | NSDP đảm bảo (tr.đ) | Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSTW quy ra tiền | Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSDP quy ra tiền |
| 1   | 2                               | 3                             | 4                           | 5                 | 6            | 7               | 8                   | 9                    | 10                      | 11                               | 12                | 13           | 14              | 15                  | 16                   | 17                      | 18                      | 19                  | 20                  | 21                                       | 22                                       |
|     | <b>TỔNG SỐ</b>                  |                               |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         |                         |                     |                     |                                          |                                          |
| 1   | .....                           |                               |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         |                         |                     |                     |                                          |                                          |
| 2   | .....                           |                               |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         |                         |                     |                     |                                          |                                          |
| 3   | .....                           |                               |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         |                         |                     |                     |                                          |                                          |
|     | <b>THEO ĐỊA</b>                 |                               |                             |                   |              |                 |                     |                      |                         |                                  |                   |              |                 |                     |                      |                         |                         |                     |                     |                                          |                                          |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

.....ngày ..... tháng ..... năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 2

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ SẢN XUẤT LÂM NGHIỆP  
ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH**  
(Từ ngày.....tháng ..... năm..... đến ngày.....tháng.....năm.....)

| STT | Địa phương<br>(tỉnh, huyện, xã) | TỔNG HỢP THIẾT HẠI                  |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           | KINH PHÍ HỖ TRỢ               |                          |                              |                                                            |                                                         |
|-----|---------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
|     |                                 | Tổng giá trị<br>thiệt hại<br>(tr.đ) | DIỆN TÍCH THIẾT HẠI HƠN 70%   |                                                                              |                                                      |                                                                           | DIỆN TÍCH THIẾT HẠI TỪ 30% - 70% |                                                                              |                                                  |                                                                           | Tổng NSNN<br>hỗ trợ<br>(tr.đ) | Trong đó                 |                              |                                                            |                                                         |
|     |                                 |                                     | Diện tích<br>cây rừng<br>(ha) | Diện tích<br>cây lâm sản<br>ngoài<br>gỗ trồng<br>trên đất lâm<br>nghiệp (ha) | Diện tích<br>vườn<br>giống,<br>rừng<br>giống<br>(ha) | Diện tích<br>cây giống<br>được ươm<br>trong giai<br>đoạn vườn<br>ươm (ha) | Diện tích<br>cây<br>rừng<br>(ha) | Diện tích<br>cây lâm sản<br>ngoài<br>gỗ trồng<br>trên đất lâm<br>nghiệp (ha) | Diện tích<br>vườn<br>giống,<br>rừng<br>giống(ha) | Diện tích cây<br>giống được<br>ươm<br>trong giai<br>đoạn vườn<br>ươm (ha) |                               | NSTW<br>hỗ trợ<br>(tr.đ) | NSDP<br>đảm<br>bảo<br>(tr.đ) | Hỗ trợ<br>bằng<br>hiện vật<br>từ<br>NSTW<br>quy ra<br>tiền | Hỗ trợ<br>bằng<br>hiện vật<br>từ NSDP<br>quy ra<br>tiền |
| 1   | 2                               | 3                                   | 4                             | 5                                                                            | 6                                                    | 7                                                                         | 8                                | 9                                                                            | 10                                               | 11                                                                        | 12                            | 13                       | 14                           | 15                                                         | 16                                                      |
|     | <b>TỔNG SỐ</b>                  |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |
| 1   | .....                           |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |
| 2   | .....                           |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |
| 3   | .....                           |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |
|     | <b>(CHI TIẾT THEO ĐỊA</b>       |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |
|     |                                 |                                     |                               |                                                                              |                                                      |                                                                           |                                  |                                                                              |                                                  |                                                                           |                               |                          |                              |                                                            |                                                         |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 3

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ NUÔI THỦY SẢN  
ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH**  
(Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

| TT | Địa<br>phương<br>(tỉnh,<br>huyện,<br>xã) | TỔNG HỢP THIẾT HẠI                         |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    | KINH PHÍ<br>HỖ TRỢ GIỐNG                |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
|----|------------------------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------|---------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|    |                                          | Tổng<br>giá trị<br>(thiệt<br>hại<br>(tr.đ) | Thiệt hại hơn 70%                                    |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     | Thiệt hại từ 30 - 70%                                |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    | Tổng<br>NS<br>NN<br>hỗ<br>trợ<br>(tr.đ) | NS<br>TW<br>hỗ<br>trợ<br>(tr.đ) | NS<br>ĐP<br>đảm<br>bảo<br>(tr.đ) | Hỗ<br>trợ<br>bằng<br>hiện<br>vật từ<br>NS<br>TW<br>quy ra<br>tiền<br>(tr.đ) | Hỗ<br>trợ<br>bằng<br>hiện<br>vật từ<br>NS<br>ĐP<br>quy ra<br>tiền<br>(tr.đ) |
|    |                                          |                                            | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>quảng<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá<br>truyền<br>thông<br>cá bản<br>địa<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>sú<br>bán<br>thâm<br>canh,<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>thẻ<br>chân<br>trắng<br>bản<br>thâm<br>canh,<br>thâm | Diện<br>tích<br>nuôi<br>nhuyễn<br>thể<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá tra<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Lồng,<br>bè<br>nuôi<br>nước<br>ngọt<br>(100<br>m³) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá rô<br>phi<br>đơn<br>tính<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá<br>nước<br>lạnh<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Lồng<br>bè<br>nuôi<br>trồng<br>ngoài<br>biển<br>(100<br>m³) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>trồng<br>các<br>loại<br>thủy,<br>hải<br>sản<br>khác<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>quảng<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá<br>truyền<br>thông,<br>cá<br>bản<br>địa<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>sú<br>bán<br>thâm<br>canh,<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>tôm<br>thẻ<br>chân<br>trắng<br>bản<br>thâm<br>canh,<br>thâm | Diện<br>tích<br>nuôi<br>nhuyễn<br>thể<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá tra<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Lồng,<br>bè<br>nuôi<br>nước<br>ngọt<br>(100<br>m³) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá rô<br>phi<br>đơn<br>tính<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>cá<br>nước<br>lạnh<br>thâm<br>canh<br>(ha) | Lồng<br>,<br>bè<br>nuôi<br>trồng<br>ngoài<br>biển<br>(100<br>m³) | Diện<br>tích<br>nuôi<br>trồng<br>các<br>loại<br>thủy,<br>hải<br>sản<br>khác<br>(ha) |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
| 1  | 2                                        | 3                                          | 4                                                    | 5                                                                      | 6                                                                                 | 7                                                                                   | 8                                             | 9                                                      | 10                                                 | 11                                                                          | 12                                                                 | 13                                                          | 14                                                                                  | 15                                                   | 16                                                                         | 17                                                                                | 18                                                                                  | 19                                            | 20                                                     | 21                                                 | 22                                                                          | 23                                                                 | 24                                                               | 25                                                                                  | 26 | 27                                      | 28                              | 29                               | 30                                                                          |                                                                             |
|    | TỔNG SỐ                                  |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
| 1  | .....                                    |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
| 2  | .....                                    |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
| 3  | .....                                    |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
|    | THEO<br>ĐỊA<br>PHƯƠNG                    |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |
|    |                                          |                                            |                                                      |                                                                        |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                             |                                                                                     |                                                      |                                                                            |                                                                                   |                                                                                     |                                               |                                                        |                                                    |                                                                             |                                                                    |                                                                  |                                                                                     |    |                                         |                                 |                                  |                                                                             |                                                                             |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ CHĂN NUÔI  
ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH**  
(Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

| STT | Địa phương<br>(tỉnh, huyện, xã)       | TỔNG HỢP THIẾT HẠI                        |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        | KINH PHÍ HỖ TRỢ                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |
|-----|---------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------|----------------------------------|--------------------------|------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|
|     |                                       | Tổng<br>giá trị<br>thiệt<br>hại<br>(tr.đ) | Gia<br>cầm<br>đến 28<br>ngày<br>tuổi<br>(con) | Gia<br>cầm<br>trên 28<br>ngày<br>tuổi<br>(con) | Lợn<br>đến 28<br>ngày<br>tuổi<br>(con) | Lợn<br>trên 28<br>ngày<br>tuổi<br>(con) | Bê cái<br>hướng<br>sữa đến<br>6<br>tháng<br>tuổi<br>(con) | Bò sữa<br>trên 6<br>tháng<br>tuổi<br>(con) | Trâu,<br>bò thịt,<br>ngựa<br>đến 6<br>tháng<br>tuổi<br>(con) | Trâu,<br>bò thịt,<br>ngựa<br>trên 6<br>tháng<br>tuổi<br>(con) | Hươu, cừu, dê<br>(con) | Tổng<br>NSNN<br>hỗ trợ<br>(tr.đ) | NSTW<br>hỗ trợ<br>(tr.đ) | NSDP<br>đảm<br>bảo<br>(tr.đ) | Hỗ trợ<br>bằng<br>hiện vật<br>từ<br>NSTW<br>quy ra<br>tiền<br>(tr.đ) | Hỗ trợ<br>bằng hiện<br>vật từ NSDP<br>quy<br>ra tiền<br>(tr.đ) |
| 1   | 2                                     | 3                                         | 4                                             | 5                                              | 6                                      | 7                                       | 8                                                         | 9                                          | 10                                                           | 11                                                            | 12                     | 13                               | 14                       | 15                           | 16                                                                   | 17                                                             |
|     | <b>TỔNG SỐ</b>                        |                                           |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        |                                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |
| 1   | .....                                 |                                           |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        |                                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |
| 2   | .....                                 |                                           |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        |                                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |
|     | <b>(CHI TIẾT THEO<br/>ĐỊA PHƯƠNG)</b> |                                           |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        |                                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |
|     |                                       |                                           |                                               |                                                |                                        |                                         |                                                           |                                            |                                                              |                                                               |                        |                                  |                          |                              |                                                                      |                                                                |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 5

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN)****HỖ TRỢ SẢN XUẤT MUỐI ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI DỊCH BỆNH**

(Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

| ST<br>T | Địa phương (tỉnh,<br>huyện, xã) | TỔNG HỢP THIẾT HẠI               |                                                             |                                                                 | KINH PHÍ HỖ TRỢ            |                       |                        |
|---------|---------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|----------------------------|-----------------------|------------------------|
|         |                                 | Tổng giá trị thiệt<br>hại (tr.đ) | Diện tích sản xuất<br>muối bị thiệt hại<br>trên 70%<br>(ha) | Diện tích sản xuất<br>muối bị thiệt hại từ<br>30% - 70%<br>(ha) | Tổng NSNN hỗ<br>trợ (tr.đ) | Trong đó              |                        |
|         |                                 |                                  |                                                             |                                                                 |                            | NSTW hỗ trợ<br>(tr.đ) | NSDP đảm bảo<br>(tr.đ) |
| 1       | 2                               | 3                                | 4                                                           | 5                                                               | 6                          | 7                     | 8                      |
|         | <b>TỔNG SỐ</b>                  |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |
| 1       | .....                           |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |
| 2       | .....                           |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |
| 3       | .....                           |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |
|         | (CHI TIẾT THEO ĐỊA<br>PHƯƠNG)   |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |
|         |                                 |                                  |                                                             |                                                                 |                            |                       |                        |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

....., ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 6

ỦY BAN NHÂN DÂN.....

**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ  
ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH (ĐẾN THỜI  
ĐIỂM BÁO CÁO)**

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Địa phương (tỉnh, huyện, xã) | Tổng số tiền hỗ trợ | Trong đó:       |            |                     |                |               |                                                     |    |
|-----|------------------------------|---------------------|-----------------|------------|---------------------|----------------|---------------|-----------------------------------------------------|----|
|     |                              |                     | Giống cây trồng | Lâm nghiệp | Giống thủy, hải sản | Giống vật nuôi | Sản xuất muối | Ghi chú                                             |    |
|     |                              |                     |                 |            |                     |                |               | Quyết định hỗ trợ kinh phí (Số QĐ ngày, tháng, năm) |    |
| 1   | 2                            | 3                   | 4               | 5          | 6                   | 7              | 8             | 9                                                   | 10 |
|     | TỔNG SỐ                      |                     |                 |            |                     |                |               |                                                     |    |
| 1   | .....                        |                     |                 |            |                     |                |               |                                                     |    |
| 2   | .....                        |                     |                 |            |                     |                |               |                                                     |    |
| 3   | .....                        |                     |                 |            |                     |                |               |                                                     |    |
|     | (CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG)   |                     |                 |            |                     |                |               |                                                     |    |

**Ghi chú:** UBND cấp huyện, xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên; UBND cấp tỉnh sử dụng để báo cáo kết quả thực hiện với các bộ ngành trung ương.

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

